

Số: 45/2026/QĐST-DS

Khánh Hoà, ngày 28 tháng 4 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;  
Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 254/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:
  - Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại Cổ phần S.  
Địa chỉ: Số B N, phường X, thành phố Hồ Chí Minh.  
Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng giám đốc.  
Đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Hoàng D1 – Nhân viên Ngân hàng Thương mại Cổ phần S – Chi nhánh N.  
Địa chỉ: Số G đường T, phường P, tỉnh Khánh Hòa.
  - Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Quế L, sinh năm: 1977.  
Nơi cư trú: Tổ dân phố C, phường P, tỉnh Khánh Hòa.
- Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị Quế L xác nhận có vay, còn nợ và đồng ý trả nợ cho Ngân hàng TMCP S số tiền nợ vay tính đến ngày 20/04/2026 là 10.752.285.811 đồng (mười tỷ, bảy trăm năm mươi hai triệu, hai trăm tám mươi lăm ngàn, tám trăm mười một đồng). Trong đó: Nợ gốc: 10.276.231.058 đồng; Nợ lãi trong hạn: 217.786.445 đồng; Nợ lãi quá hạn: 252.960.087 đồng; Phạt chậm trả: 5.308.221 đồng.

Bà Nguyễn Thị Quế L đồng ý tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ chưa thanh toán kể từ ngày 21/4/2026, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ này.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng, tổ chức tín dụng cho vay thì lãi suất bà Nguyễn Thị Quế L phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng TMCP S theo Quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP S.

Tiếp tục duy trì Hợp đồng thế chấp tài sản số 175/TC23 ngày 22/03/2023 và thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 175/TC23 – 01 ngày 29/01/2024; thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 175/TC23 – 02 ngày 14/06/2024; thỏa thuận sửa đổi, bổ sung hợp đồng thế chấp số 175/TC23 – 03 ngày 05/09/2024 giữa bà Nguyễn Thị Quế L và Ngân hàng TMCP S để đảm bảo cho việc thi hành án đối với:

- Quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất của thửa đất số 142; tờ bản đồ số: 01; Diện tích: 724 m<sup>2</sup> tọa lạc tại phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường P, tỉnh Khánh Hòa); Mục đích sử dụng: Đất trồng lúa theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BX311794, số vào sổ cấp GCN: CH02119 do Ủy ban nhân dân thành phố P - T cấp ngày 17/12/2014 và cập nhật phân chia tài sản ngày 08/03/2023 cho bà Nguyễn Thị Quế L đứng tên.

- Quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất của thửa đất số 217; tờ bản đồ số: 10; Diện tích: 586 m<sup>2</sup>; Địa chỉ thửa đất: phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường P, tỉnh Khánh Hòa); Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK882337, số vào sổ cấp GCN: CS05268 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh N cấp ngày 16/03/2023 và cập nhật phân chia tài sản ngày 22/03/2023 cho bà Nguyễn Thị Quế L đứng tên.

- Quyền sử dụng đất và các tài sản trên đất của thửa đất số 218; tờ bản đồ số: 10; Diện tích: 963,6 m<sup>2</sup>; Địa chỉ thửa đất: phường T, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là phường P, tỉnh Khánh Hòa); Mục đích sử dụng: Đất trồng cây lâu năm theo giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DK882338, số vào sổ cấp GCN: CS05269 do Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh N cấp ngày 16/03/2023 và cập nhật phân chia tài sản ngày 22/03/2023 cho bà Nguyễn Thị Quế L đứng tên.

Trường hợp bà Nguyễn Thị Quế L không thực hiện nghĩa vụ hoặc thực hiện nghĩa vụ trả nợ không đầy đủ thì Ngân hàng TMCP S được quyền phát mãi tài sản đảm bảo theo quy định của pháp luật hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản đảm bảo theo quy định của Luật thi hành án dân sự để thu hồi nợ vay.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Bà Nguyễn Thị Quế L phải chịu 4.000.000đồng (bốn triệu đồng) chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Ngân hàng TMCP S đã nộp tạm ứng chi phí xem xét thẩm định tại chỗ. Bà Nguyễn Thị Quế L phải hoàn trả cho Ngân hàng TMCP S số tiền 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng).

Về án phí: Bà Nguyễn Thị Quế L phải chịu 59.376.000đồng (năm mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi sáu ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 59.222.000đồng (năm mươi chín triệu hai trăm hai mươi hai ngàn đồng) theo biên lai thu tiền số: 0004662 ngày 16/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hoà.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hoà;
- VKSND KV5-KH;
- THADS tỉnh Khánh Hoà;
- Các đương sự;
- Lưu (AV, HS).

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Thuỳ Vân**